



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4564/CT-CS
V/v chuyển nhượng cổ phần
của cổ đông nước ngoài

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Fastech Asia

Cục Thuế nhận được công văn số 28042026/CV-FA ngày 28/04/2026 của Công ty TNHH Fastech Asia (Công ty) về việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông nước ngoài. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Tại Điều 2, Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 2. Người nộp thuế

2. Tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính. Các tổ chức này nếu có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Điều 14 Chương IV Thông tư này.

...

Điều 14. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn

1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của doanh nghiệp đã đầu tư cho một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp). Thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

Trường hợp doanh nghiệp bán toàn bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu dưới hình thức chuyển nhượng vốn có gắn với bất động sản thì kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hoạt động chuyển nhượng bất động sản và kê khai theo tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp (mẫu số 08) ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Căn cứ tính thuế:

...

c) Đối với tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp (gọi chung là nhà đầu tư nước ngoài) có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện kê khai, nộp thuế như sau:

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài.

Việc kê khai thuế, nộp thuế được thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuế.”

2. Quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Tại khoản 2 Điều 2, khoản 2 Điều 11, khoản 1 Điều 19 Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15 quy định:

“Điều 2. Người nộp thuế

2. Doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

...

c) Doanh nghiệp nước ngoài có cơ sở thường trú tại Việt Nam nộp thuế đối với thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam mà khoản thu nhập này không liên quan đến hoạt động của cơ sở thường trú;

d) Doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, bao gồm cả các doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số, nộp thuế đối với thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam.

...

Điều 11. Phương pháp tính thuế

1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế được tính bằng thu nhập tính thuế nhân với thuế suất, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Chính phủ quy định số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với các trường hợp sau đây:

a) Doanh nghiệp quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 2 của Luật này.

đối tượng thực hiện nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, thời điểm và cách xác định doanh thu tính thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam;

...

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2025 và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025."

- Tại điểm i khoản 3 Điều 12 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 15/12/2025) quy định:

"Điều 12. Phương pháp tính thuế

...

3. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đối với doanh nghiệp nước ngoài quy định tại các điểm b2, b3 và b4 khoản 1 Điều 2 của Nghị định này được tính theo tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế phát sinh tại Việt Nam, cụ thể như sau:

...

i) Chuyển nhượng vốn (trừ trường hợp giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn không làm thay đổi công ty mẹ tối cao của các bên tham gia có sở hữu trực tiếp, gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam sau tái cơ cấu và không phát sinh thu nhập): 2%;"

- Tại điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

"Điều 24. Hiệu lực thi hành

...

b) Quy định về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt tại điểm c khoản 1 Điều 9 và quy định về chuyển nhượng vốn tại điểm i khoản 3 Điều 12 của Nghị định này áp dụng từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành."

- Tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

"3. Quy định về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt và quy định về chuyển nhượng vốn tại Thông tư này áp dụng từ ngày Nghị định số 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành."

- Tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 21/2026/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số

điều của Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 17/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về Điều khoản chuyển tiếp như sau:

“2. Đối với trường hợp doanh nghiệp nước ngoài quy định tại các điểm b2, b3 và b4 khoản 1 Điều 2 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ có hợp đồng chuyển nhượng vốn đã ký trước ngày Nghị định số 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, doanh nghiệp nước ngoài thực hiện khai thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động chuyển nhượng vốn theo Mẫu số 05/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính”.

Căn cứ các quy định nêu trên, hoạt động chuyển nhượng vốn tại Coolmate Pte. Ltd. giữa các cổ đông là doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam trước thời điểm Nghị định số 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì nghĩa vụ thuế phát sinh từ hoạt động chuyển nhượng vốn trong trường hợp này thực hiện theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Liên quan đến kiến nghị của Công ty, Thuế Thành phố Hà Nội đã có công văn số 5082/HAN-QLDN2 ngày 24/02/2026.

Cục Thuế thông báo để Công ty biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Thuế thành phố Hà Nội;
- Ban PC – CT;
- Website CT;
- Lưu VT, CS.

gls

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH,
THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Mạnh Thị Tuyết Mai